TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ BỒNG** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 12/2017/HS-ST
Ngày 22/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BỒNG TỈNH QUẢNG NGÃI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Hải.**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Đinh Hồng Danh** – Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng.

Đơn vị công tác: Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông **Nguyễn Tấn Phát** – Cán bộ hưu trí.

Địa chỉ: Xã Trà Phú, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên Toà:* Ông **Phạm Công Danh** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*: Ông **Phạm Tấn Dương** - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở UBND xã Trà Thủy,Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2017/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/. **Hồ Văn V** – Sinh ngày 10/6/1997; trú tại: Thôn T, xã T T, huyện T B, tỉnh Q N; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Co, con ông Hồ Văn B (chết) và bà Hồ Thị S, sinh năm: 1962; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/7/2017. Bị cáo đang tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2/. **Hồ Văn P** – Sinh ngày 16/6/1997; trú tại: Thôn T, xã T T, huyện T B, tỉnh Q N; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Co con ông Hồ Văn C, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Thu T, sinh năm: 1972; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/7/2017. Bị cáo đang tạm giam có mặt tại phiên tòa..

3/. **Hồ Huy C** – Sinh ngày 10/02/1989; trú tại: Thôn T, xã T T, huyện T B, tỉnh Q N; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Co, con ông Hồ Văn B (chết) và bà Hồ Thị S, sinh năm: 1962; vợ: Hồ Thị T, sinh năm 1996 Trú tại : Thôn T, xã T T, huyện T B, tỉnh Q N, bị cáo hiện đang có một con sinh năm 2015; còn nhỏ ở với gia đình. tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/7/2017. Bị cáo đang tạm giam có mặt tại phiên tòa..

4/. **Hồ Văn H** tên gọi khác **K**– Sinh ngày 02/6/1986; trú tại: Thôn T, xã T T, huyện T B, tỉnh Q N; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Co, con ông Hồ Văn B (chết) và bà Hồ Thị S, sinh năm: 1962; vợ: Đinh Thị H, sinh năm 1993 Trú tại : Xã T T, huyện T B, tỉnh Q N, bị cáo hiện đang có một con sinh năm

2015; còn nhỏ ở với gia đình. tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/7/2017. bị cáo đang tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo **Hồ Huy C; Hồ Văn H.**

Ông **Nguyễn Chí Khoa** là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.(có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo **Hồ Văn V**

Bà **Phạm Thị Hà Châu** là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo **Hồ Văn P**

Luật sư **Trương Quang Tín** - Văn phòng luật sư Quang Tín, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi. Bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

- *Người bị hại:*

Hồ Văn P - sinh ngày 16/6/1997;

Nơi thường trú: Thôn T, xã T T, huyện T B, tỉnh Q N.(có mặt)

Hồ Huy C - Sinh ngày 10/02/1989;

Nơi thường trú: Thôn T, xã T T, huyện T B, tỉnh Q N.(có mặt)

NHẬN THẤY

Các bị cáo Hồ Văn V, Hồ Văn P, Hồ Huy C, Hồ Văn H tên gọi khác Kiên bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19h ngày 31/10/2016 Hồ Văn P cùng Hồ Văn Ngọc, Hồ Văn Vũ đi đến quán nhà chị Nguyễn Thị Thái Tổ 1,Thôn T, xã T T, huyện T B để uống rượu; lúc này có nhóm của Hồ Huy C, Hồ Văn H, Hồ Văn V, Hồ Văn Thi, Trương Văn Kim và Kim Thanh Xuân đang ngồi uống rượu và đánh bi -da đối diện quán. Do trước đây, Hồ Văn P và Hồ Huy C có mâu thuẫn nên thấy C uống rượu bên cạnh, P về nhà mình lấy 01 con dao có cán, lưỡi dài 75,3 cm, mục đích để gây gỗ đánh nhau với C, khi đến nơi P dùng con dao kề vào cổ C, nhưng được Kim ngăn và đẩy ra phía trước, P liền lấy võ chai bia đập vỡ đáy đi đến chỗ C ngồi , tay phải cầm vỏ chai chỉ thẳng vào mặt, tay trái cầm dao kề vào cổ C, hai bên cải vả qua lại, Thấy sự việc trên H là anh ruột của C bức xúc cầm cây cơ bẻ gảy làm đôi và ném xuống nền gần vị trí C, một lúc sau khi P nói chuyện với H thì C dùng đầu cây cơ do H bẻ gãy đánh 01 cái vào đầu P, P liền dùng vỏ chai bia đâm thẳng vào má trái của C gây chảy máu, C tiếp tục dùng đầu cây cơ đánh tiếp vào đầu P 01 cái nữa, P dùng vỏ chai bia đâm 01 cái vào ngực C, thấy vậy H lấy đuôi cây cơ đánh 4- 5 cái vào mông và chân của P. Lúc này V em ruột của C xông vào giữ tay của P và giật lấy con dao rồi chặt nhiều cái vào người P, quá trình chặt dao trúng vào tường bị cong, V dùng chân đạp thẳng tiếp tục chặt P. Do bị đánh tới tấp, máu ra nhiều nên P nằm gục xuống nền quán, khi thấy P còn vùng vẫy V dùng dao chặt tiếp 02 cái nữa vào vùng bụng và hông, P đứng lên bỏ chạy thì C đánh tiếp 2 cái vào bả vai trái, khi chạy qua khu vực quán mới xây thì bị V đuổi theo chặt vào phần chân làm P nằm gục tại chỗ. Sau đó P được người dân đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 204/2016/GĐPY ngày 19/12/2016 của phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi kết luận tổng tỉ lệ thương tật của Hồ Văn P là 25%.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 214/2016/GĐPY ngày 30/12/2016 của phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi kết luận tổng tỉ lệ thương tật của Hồ Huy C là 16%.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 12/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng truy tố Hồ Văn P , Hồ Văn H, Hồ Huy C và Hồ Văn V theo khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hồ Văn V, Hồ Văn P, Hồ Huy C và Hồ Văn H, phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104, điểm b,p khoản 1,2 Điều 46 , Điều 20, Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự , đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn V từ 36 tháng đến 42 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104, điểm b,p khoản 1,2 Điều 46 , và Điều 33 Bộ luật hình sự , đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn P từ 30 tháng đến 36 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104, điểm b,p khoản 1,2 Điều 46 , Điều 20, Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự , đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Huy C từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104, điểm b,p khoản 1,2 Điều 46 , Điều 20, Điều 53 và Điều 53 Bộ luật hình sự , đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Về dân sự: Các bên đã bồi thường xong không yêu cầu giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Áp đụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- Phần trên của vỏ chai bia và nhiều mảnh vỡ nhỏ thủy tinh không rõ hình.
- 01 con dao cán gỗ tròn đường kính 3,3cm, dài 43,3cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm, rộng 5,5cm.
- Hai khúc gỗ dài lần lượt 41cm và 29cm.(cây cơ bị da gảy đôi)

Ý kiến của luật sư Trương Quang Tín bào chữa cho bị cáo Hồ Văn P

Tuy bị cáo P là người gây gỗ nhưng người chủ động đánh P gây ra thương tích là bị cáo Hồ Huy C, C đã trực tiếp dùng cây cơ đánh lên đầu bị cáo và để tự vệ mình bị cáo đã dùng vỏ chai bia đập bể đâm bị cáo C. Việc bị cáo gây thương tích cho người khác là hình vi sai trái, nhưng mong rằng Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện của bị cáo lúc bấy giờ. Mặc khác bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nhận thức pháp luật còn hạn chế và các bị cáo Hồ Văn V, Hồ Văn H, Hồ Huy C đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của trợ giúp viên pháp lý Phạm Thị Hà Châu và Nguyễn Chí Khoa bào chữa cho các bị cáo Hồ Văn V, Hồ Huy C, Hồ Văn H

Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình là hộ nghèo ở địa phương , là dân tộc thiểu số, sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hồ Huy C, Hồ Văn H có con còn nhỏ là lao động chính trong gia đình. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại cũng là bị cáo trong vụ án xin giảm nhẹ hình phạt. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hồ Văn V và Hồ Huy C. Riêng bị cáo Hồ Văn H xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện giúp đỡ gia đình nuôi con còn nhỏ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Văn P, Hồ Văn H, Hồ Huy C và Hồ Văn V khai nhận: Do mâu thuẫn trước đó vào đêm ngày 31/10/2016 Hồ Văn P dùng vỏ chai bia đập vỡ đâm vào má và đâm vào ngực Hồ Huy C gây thương tích tổng tỉ lệ thương tật 16%. Ba anh em Hồ Văn Huy, Hồ Huy C và Hồ Văn V gây thương tích cho Hồ Văn Phiếu là 25%, (trong đó Hồ Văn V dùng con dao dài, cán và lưỡi là 75,3cm chặt nhiều nhát vào người Hồ Văn P gây thương tích 22%, Hồ Huy C dùng một nữa cây cơ bẻ gãy đánh một cái vào đầu và hai cái vào bả vai trái Hồ Văn P gây thương tích là 03% và Hồ Văn H dùng một nữa cây cơ đánh 5 cái vào mông và chân của Hồ Văn P). Lời khai của các bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai của những người tham gia tố tụng và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi Hồ Văn P, Hồ Văn H, Hồ Huy C và Hồ Văn V dùng hung khí gây thương tích cho người khác trên 11% đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích, như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, mức độ hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe người khác và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét đến nhân thân của từng bị cáo.

+ Đối với Hồ Văn V khi Phiếu và C đánh nhau lẽ ra can ngăn hòa giải, nhưng không làm mà vào giật lấy dao từ tay của Phiếu, chặt nhiều nhát vào người Phiếu, sau khi Phiếu bỏ chạy thì V tiếp tục đuổi theo chặt vào chân làm Phiếu gục tại chỗ, gây thương tích cho Phiếu là 22%. Bị cáo dùng dao gây thương tích là hung khí nguy hiểm thuộc tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện sự coi thường pháp luật và sức khỏe người khác. Khi P bị thương tích bỏ chạy nhưng V vẫn đuổi theo

chặt vào chân P làm cho P gục ngã và nằm tại chỗ, điều này chứng tỏ bị cáo V quyết tâm phạm tội đến cùng, thương tích do V gây ra cho P là cao nhất trên tỷ lệ phần trăm của Hồ Văn P (22 %). Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, tại phiên tòa người bị hại Hồ Văn P xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình .

+ Đối với bị cáo Hồ Văn Phiếu là người chủ động về nhà lấy dao đến gây sự với Hồ Huy C, sau khi được can ngăn Phiếu không dừng lại mà còn đập vỡ 01 vỏ chai bia đưa lên ngang mặt và tay khác cầm dao kề vào cổ Hồ Huy C, khi bị C dùng một nữa cây cơ bẻ gãy đánh vào đầu, Phiếu liền dùng vỏ chai bia đâm vào má và ngực gây thương tích cho C là 16%, tuy Hồ Huy C là người tấn công trước nhưng nguyên nhân dẫn đến vụ việc trên là lỗi của Hồ Văn Phiếu. Bị cáo dùng vỏ chai bia đập vỡ gây thương tích là hung khí nguy hiểm thuộc tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện sự coi thường pháp luật và sức khỏe người khác. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo Hồ Văn Phiếu đồng thời cũng là người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, tại phiên tòa người bị hại Hồ Huy C xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

+ Đối với Hồ Huy C là người bị Hồ Văn Phiếu chỉ dùng dao và vỏ chai bia đe dọa nhưng chính C là người chủ động dùng cây cơ bẻ gảy tấn công đánh vào đầu và bả vai trái gây thương tích cho Phiếu là 03% , nên C phải chịu trách nhiệm chung đối với thương tích của Phiếu là 25% với vai trò đồng phạm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện sự coi thường pháp luật và sức khỏe người khác. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo Hồ Huy C đồng thời cũng là cũng người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, tại phiên tòa người bị hại Hồ Văn P xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

+ Đối với Hồ Văn Huy là người có mặt chứng kiến vụ việc xảy ra ngay từ đầu, lẽ ra khi thấy Hồ Văn Phiếu dùng dao và vỏ chai bia vỡ đe dọa Hồ Huy C nên can ngăn hòa giải, nhưng Huy không làm vậy mà lên tiếng bênh vực và dùng chân đạp gãy đôi cây cơ bi da vứt gần vị trí C làm tăng thêm mâu thuẫn khả năng đánh nhau giữa các bên, hành động của Huy tạo điều kiện cho C chủ động dùng cây cơ tấn công Hồ Văn Phiếu, Tuy Hồ Văn Huy dùng cây cơ đánh vào vùng mông, chân của Hồ Văn Phiếu không gây thương tích nhưng góp phần làm hạn chế khả năng kháng cự của Phiếu, tạo điều kiện cho V giật dao gây thương tích. Do đó, Huy phải chịu trách nhiệm chung đối với thương tích của Phiếu là 25% với vai trò đồng phạm. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra, không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, tại phiên tòa người bị hại Hồ Văn P xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

+Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường xong không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Về xử lý vật chứng: Đối với vỏ chai bia và nhiều mảnh vỡ nhỏ không rõ hình. Một (01)con dao cán gỗ tròn đường kính 3,3cm, dài 43,3cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm, rộng 5,5cm. Hai khúc gỗ dài lần lượt 41 cm và 29 cm là hung khí các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+Về án phí: Các bị cáo là những đối tượng được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Văn V, Hồ Văn P, Hồ Huy C và Hồ Văn H đã phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104 (điểm a khoản 1 Điều 104) – điểm b,p khoản 1, khoản 2 điều 46, Điều 20, Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn V 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 21/7/2017

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104 (điểm a khoản 1 Điều 104) – điểm b,p khoản 1, khoản 2 điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 21/7/2017

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104 (điểm a khoản 1 Điều 104) – điểm b,p khoản 1, khoản 2 điều 46, Điều 20, Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Hồ Huy C 02 (hai) năm tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 21/7/2017.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104 (điểm a khoản 1 Điều 104) – điểm b,p khoản 1, khoản 2 điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 60 và Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn H 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 4 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án (22 tháng 8 năm 2017). Tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Trà Thủy, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.

Tiếp tục giam giữ các bị cáo Hồ Văn V, Hồ Văn P, Hồ Văn C để đảm bảo thi hành án.

+ Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường xong không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- Phần trên của vỏ chai bia và nhiều mảnh vỡ thủy tinh nhỏ không rõ hình.
- 01 con dao cán gỗ tròn đường kính 3,3cm, dài 43,3cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm, rộng 5,5cm.
- Hai khúc gỗ dài lần lượt 41cm và 29cm.
- Số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Trà Bồng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng, ngày 09 tháng 6 năm 2017

+ Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Các bị cáo Hồ Văn V, Hồ Văn P, Hồ Huy C và Hồ Văn H là hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Q.Ngãi;
- Sở tư pháp
- VKSND huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- UBND xã Trà Thủy, huyện Trà Bồng.
- Bị cáo;
-Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Cơ quan THA HS CA huyện Trà Bồng
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Hải